

**CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THỂ HỮU BỘ  
TỶ NẠI DA**

**Hán dịch: Đường Tam Tạng NGHĨA TỊNH**  
**Việt dịch: Tỳ-kheo TÂM HẠNH**  
**(PL 2545 - TL 2001)**

**BÍ-SÔ-NI GIỚI KINH**

(No. 1455)

Một quyển

-ooOoo-

*Thành kính dâng lễ đức Thế tôn, Ứng cúng, Chánh biến tri.*

Bài tựa giới kinh:

*Kinh Biệt giải thoát khó được nghe  
Trải qua vô lượng, vô số kiếp  
Khó được đọc tụng và thọ trì  
Hiểu được, thực hành thật khó thay!  
Vui thay! Có chư Phật ra đời  
Vui thay! Pháp vi diệu được giảng  
Vui thay! Tăng già cùng hiểu biết  
Vui thay! Hòa hợp và tiên tu  
Vui thay! Được gặp bậc Thánh nhân  
Vui thay! Được thân cận bậc ấy  
Nếu không gặp những kẻ ngu si  
Đó thật chính là vui mãi mãi  
Vui thay! Được thấy người trì giới  
Vui thay! Được gặp bậc đa văn  
Gặp bậc La-hán là vui thật  
Vì không còn tạo nghiệp luân hồi  
Vui thay! Được bước sang bờ kia  
Vui thay! Chiến thắng bằng chánh pháp  
Chứng đắc chánh tuệ, sinh quả Thánh  
Trừ hết ngã mạn là vui nhất  
Ai có năng lực ý quyết định  
Hàng phục tham dục, đủ đũa văn  
Từ trẻ đến già sống trong rừng  
Ưu thích tịch tịnh nơi lan-nhà*

Chư Đại đức! Mùa Xuân sắp tàn, đã qua... ngày. Hiện nay, với thời gian còn lại...ngày. Già chết lại xâm lấn, mạng sống lại giảm dần. Giáo pháp của đấng Đạo sư không bao lâu nữa sẽ không còn.

Chư Đại đức! Phải tinh tấn tinh giác, chớ phóng dật. Nhờ không phóng dật, chắc chắn chứng được quả vị Như Lai, Ứng cúng, Chánh đẳng giác, huông chi các giác phẩm thiện pháp khác.

Đại đức Tăng già! Những việc gì phải làm trước? - Chúng Thanh văn của đức Phật thì ít câu, ít sự. Người chưa thọ cận viên thì đi ra ngoài. Các Bí-sô ni không đến có thuyết dục và thanh tịnh không?

(Người mang dục ra trước đây trình bày).

Cung kính chấp hai tay  
Lạy Thích Ca sư tử  
Biệt giải thoát điều phục  
Tôi nói, ngài khéo nghe  
Nghe xong, phải làm đúng  
Như Đại tiên đã dạy  
Đối với các tội nhỏ  
Cũng đồng mãnh hộ trì  
Tâm ngựa khó chế ngự  
Luôn quản thúc chặt chẽ  
Giới luật như dàm sát  
Có trăm vuốt bén nhọn  
Người làm trái giới luật  
Nghe dạy liền chấm dứt  
Đại sĩ như ngựa giỏi  
Sẽ thoát trần phiền não  
Người nào không dàm này  
Không thể được an vui  
Bị trần phiền não vây  
Mê chuyển trong sinh tử.

Đại đức Tăng già lắng nghe! Hôm nay ngày mười bốn, thuộc hắc nguyệt (hay ngày mười lăm thuộc bạch nguyệt) Tăng già cử hành lễ Bao-sái-đà. Nếu thời gian thích hợp đối với Bí-sô ni Tăng, Bí-sô ni Tăng đồng ý Bí-sô ni Tăng cử hành Bao-sái-đà, thuyết giới kinh Ba-la-đề-mộc-xoa. Đây là lời tác bạch.

Chư Đại đức! Tôi xin cử hành pháp Bao-sái-đà, thuyết minh giới kinh Ba-la-đề-mộc-xoa. Quý vị hãy lắng nghe, suy nghĩ, ghi nhớ kỹ, nếu có phạm phải phát lộ, không phạm thì im lặng. Vì im lặng nên biết các Đại đức thanh tịnh. Nếu khi khác được hỏi đến, quý vị phải trả lời đúng sự thật. Trước chúng Bí-sô ni thù thắng này, tôi xin hỏi ba lần, phải đáp đúng sự thật. Bí-sô ni nào tự biết có phạm mà không phát lộ thì mắc tội đối trá.

Chư Đại đức! Đức Phật dạy: Cố ý đối trá là pháp chương ngại đạo. Vậy nên Bí-sô ni nào mong cầu sự thanh tịnh, cần phải phát lộ. Phát lộ thì an lạc. Không phát lộ thì không an lạc.

Chư Đại đức! Tôi đã thuyết phần tựa của giới kinh. Xin hỏi các Đại đức:

"Trong chúng này thanh tịnh không?" (Hỏi ba lần)

"Chư Đại đức! Trong chúng này thanh tịnh vì im lặng. Tôi ghi xin nhận như vậy".

### **I.- Tám pháp Ba-la-thị-ca (Pàràjika)**

Chư Đại đức! Đây là tám pháp Ba-la-thị-ca, mỗi nửa tháng được nói ra từ giới kinh.

**Tụng tóm lược:**

*Bất tịnh, bất dữ thủ  
Đoạn nhân, xưng thượng pháp*

*Xúc bát sự phúc tùy  
Tư giai bất cộng trú.*

**1- Giới thứ nhất: Bất tịnh hạnh**

Bí-sô ni nào cùng thọ đắc học xứ như các Bí-sô ni khác, không xả học xứ, học xứ bị yếu kém, không tự nói ra, làm hạnh bất tịnh, giao hợp với người khác, kê cả loài bàng sinh, Bí-sô ni này phạm Ba-la-đề-hệ-ca, không được sống chung.

**2- Giới thứ hai: Trộm cắp**

Bí-sô ni nào tại xóm làng hay chỗ vắng, với tâm trộm cắp cố ý lấy vật người khác không cho. Khi trộm cắp như vậy, bị vua hay quan lớn bắt giữ, hoặc giết, trói, đuổi đi, trách mắng: "Này người kia, người là kẻ giặc ngu si không biết gì nên trộm cắp như vậy". Bí-sô ni trộm cắp như vậy phạm Ba-la-đề-hệ-ca, không được sống chung.

**3.- Giới thứ ba: Giết người**

Bí-sô ni nào đối với người hay thai nhi, cố ý tự tay giết chết, hoặc cầm dao đưa cho họ, hoặc nhờ người khác cầm dao giết, hoặc khuyến khích họ chết, tán thán họ chết, nói rằng:

"Này người kia, với tội lỗi này còn hy vọng gì nữa, bị chìm trong bất tịnh, ác xấu, vậy sống làm gì? Người nên chết đi! Chết hay hơn là sống".

Tùy theo tâm niệm của mình, dùng những lời khác nhau nói, khuyến khích họ chết. Người kia chết vì những lý do ấy, Bí-sô ni này phạm Ba-la-đề-hệ-ca, không được sống chung.

**4.- Giới thứ tư: Đại vọng ngữ**

Bí-sô ni nào thật không biết không hiểu, hoàn toàn tự biết rõ mình không chứng pháp thượng nhân là tri kiến an lạc thù thắng mà bậc Thánh giả tịch tịnh chứng ngộ, lại tự tuyên bố: "Ta thấy, ta biết".

Vị ấy vào một lúc khác, hoặc bị hỏi, hoặc không bị hỏi, muốn tự thanh tịnh, tự nói lên:

"Này các cụ thọ, tôi thật không thấy, không biết, lại tự nói có thấy, có biết".

Nói lời dối trá vọng ngữ, trừ tăng thượng mạn, Bí-sô ni này phạm Ba-la-đề-hệ-ca, không được sống chung.

**5- Giới thứ năm: Nhiễm tâm xoa chạm**

Bí-sô ni nào có tâm ô nhiễm, cùng đàn ông có tâm ô nhiễm, tự hành động với cảm giác thích thú từ nách trở xuống, từ đầu gối trở lên, bằng cách hai bên cọ xát nhau. Nếu cùng nhau cọ xát mạnh với những hành động như vậy, Bí-sô ni này phạm Ba-la-đề-hệ-ca, không được sống chung.

**6- Giới thứ sáu: Nhiễm tâm tám sự**

Bí-sô ni nào có tâm nhiễm ô, cùng người nam có tâm nhiễm ô, hành động trạo cừ, đùa giỡn, cười cợt, chỉ chỗ ở, hẹn giờ gặp nhau, biểu hiện tướng trạng, trao nhau tình cảm qua lại như vợ chồng, nằm với nhau tại nơi có thể hành dâm. Bí-sô ni nào làm tám việc như trên với tâm thích thú, phạm Ba-la-đề-hệ-ca, không được sống chung.

**7- Giới thứ bảy: Giấu cho tội nặng**

Bí-sô ni nào trước đây biết Bí-sô ni kia đã phạm tội tha thắng, nhưng không nói ra. Sau đó, Bí-sô ni kia hoặc chết đi, hoặc hoàn tục, hoặc bỏ đi nơi khác, vị này mới nói ra:

"Ni chúng nên biết, trước đây tôi đã biết Bí-sô ni kia phạm tội tha thắng".

Đối với sự việc như thế, Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca, không được sống chung.

### **8- Giới thứ tám: Theo kẻ bị xử trí**

Bí-sô ni nào biết rõ vị Bí-sô kia đã bị Tăng hòa hợp tác Yết-ma xử trí và chúng Bí-sô ni tác pháp không kính lễ vị ấy. Bí-sô kia ngay trong trú xứ của Tăng biểu hiện tướng trạng cung kính, cầu mong sự giúp đỡ, ngay trong cương giới cầu xin Tăng giải Yết-ma xử trí, Bí-sô ni kia lại thưa với Bí-sô ấy rằng:

"Thánh giả, không cần tại trú xứ của Tăng biểu hiện thái độ cung kính cầu mong sự giúp đỡ, ngay trong cương giới cầu xin Tăng giải Yết-ma xử trí. Con sẽ vì thánh giả cung cấp y bát và các vật dụng khác luôn luôn đầy đủ. Ngài có thể an tâm tụng niệm tùy ý".

Khi ấy, các Bí-sô ni nên bảo Bí-sô ni ấy:

"Người không biết là chúng Tăng đã tác Yết-ma xử trí với người ấy hay sao?, và chúng Bí-sô ni đã tác pháp không lễ kính. Vị Bí-sô ấy đã có tâm khiêm cung, ngay trong cương giới cầu xin tác Yết-ma bãi bỏ Yết-ma xử trí. Người lại cung cấp y bát các vật... để không thiếu thốn. Người hãy từ bỏ hành động theo kẻ xấu ấy".

Khi các Bí-sô ni can gián như vậy, vị ấy từ bỏ thì tốt. Nếu không từ bỏ phải ba lần ân cần can gián nghiêm chỉnh, làm theo đúng giáo pháp để sửa trị, để khiến cho vị ấy từ bỏ hành động kia. Từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca, không được sống chung.

### **PHẦN KẾT:**

Các Đại đức! Tôi đã thuyết xong tám pháp tha thắng, Bí-sô ni nào phạm vào một tội nào trong tám pháp này thì không được sống chung với các Bí-sô ni khác. Cũng như trước kia, sau khi phạm tội tha thắng cũng vậy, không được sống chung.

Nay tôi xin hỏi các Đại đức:

"Trong chúng này thanh tịnh không?" (Hỏi ba lần)

"Các Đại đức! Trong chúng này thanh tịnh vì im lặng. Tôi xin ghi nhận như vậy".

### **II.- 20 pháp Tăng-già-phạt-thi-sa: (Sanghadisesa)**

Chư Đại đức! Đây là 20 pháp Tăng-già-phạt-thi-sa, mỗi nửa tháng được nói ra từ giới kinh.

#### **Tụng tóm lược:**

*Mưu giá cập nhị bàng  
Nhị nhiễm tình tứ độc  
Phu khí, khế tác giải  
Nhị tránh tạp độc trú  
Phá tăng dữ tùy bạn  
Ô gia tình ác tánh  
Chúng giáo hữu nhị thập  
Bát tam gián ung tri.*

1. Bí-sô ni nào làm mai mối, lấy ý người nam đến nói với người nữ, lấy ý người nữ nói cho người nam. Nếu họ thành vợ chồng hay tư thông được với nhau, dù chỉ trong thời gian ngắn, Tăng-già-phạt-thi-sa.

2. Bí-sô ni nào vì lòng sân hận, cố ý đối với Bí-sô ni thanh tịnh, vu báng vị ấy phạm pháp Ba-la-thị-ca không căn cứ, vì mục đích phá phạm hạnh của vị ấy. Vào lúc khác, dù được hỏi hay không được hỏi, biết rõ đây là sự vu báng Bí-sô ni kia không căn cứ, do lòng sân hận nên nói ra lời ấy, Tăng-già-phạt-thi-sa.

3. Bí-sô ni nào vì lòng sân hận, cố ý đối với Bí-sô ni thanh tịnh dùng một phần khác không phải pháp Ba-la-thị-ca để vu báng vì muốn phá hoại tịnh hạnh của vị ấy. Vào lúc khác, vị ấy được hỏi hay không được hỏi đến, biết rõ đây là pháp thuộc phần sự khác, dùng chút ít pháp tương tự để vu báng. Bí-sô ni kia vì sân hận nói ra lời ấy, Tăng-già-phạt-thi-sa.

4. Bí-sô ni nào với tâm nhiễm ô, quan hệ cùng nam tử có tâm nhiễm ô, cùng nhau nhận lãnh bất cứ vật gì, Tăng già phạt thi-sa.

5. Bí-sô ni nào nói với Bí-sô ni khác rằng:

"Nếu chị không có tâm nhiễm ô mà nhận vật từ đàn ông có tâm nhiễm ô, theo tôi thì nào có lỗi gì", Tăng-già-phạt-thi-sa.

6. Bí-sô ni nào đi một mình từ chùa ni đến ngủ đêm tại chỗ khác, Tăng-già-phạt-thi-sa.

7. Bí-sô ni nào ban ngày một mình đi từ chùa ni đến nhà thế tục, Tăng-già-phạt-thi-sa.

8. Bí-sô ni nào đi đường một mình, Tăng-già-phạt-thi-sa.

9. Bí-sô ni nào lội qua sông một mình, Tăng-già-phạt-thi-sa.

10. Bí-sô ni nào biết người phụ nữ kia làm việc phi pháp, mọi người đều chê trách, bị chồng bỏ và đã báo cho vua biết, lại độ cho người ấy xuất gia, Tăng-già-phạt-thi-sa.

11. Bí-sô ni nào căn cứ vào khế ước cũ của người, đòi nợ của người chết, cho mình, Tăng-già-phạt-thi-sa.

12. Bí-sô ni nào biết Bí-sô ni bị chúng Bí-sô ni tác Yết-ma xả trí, lại tự ý ra ngoài cương giới của Tăng để tác pháp giải Yết-ma này, Tăng-già-phạt-thi-sa.

13. Bí-sô ni nào khi cùng các Bí-sô ni đấu tranh cãi cọ, tự nói:

"Tôi từ bỏ Phật, từ bỏ Pháp, từ bỏ Tăng. Không phải chỉ có Sa môn Thích từ mới đầy đủ giới đức, có thắng thiện pháp, Sa môn khác cũng có đủ giới đức, có thắng thiện pháp. Tôi sẽ đến với các vị ấy để tu tập phạm hạnh".

Khi ấy, các Bí-sô ni khác nên nói với Bí-sô ni ấy:

"Chị nên từ bỏ ác kiến ấy đi".

Khi can gián như vậy, vị ấy từ bỏ thì tốt. Nếu không từ bỏ, phải ba lần ân cần can gián nghiêm chỉnh, sửa trị vị ấy theo đúng giáo pháp, làm cho từ bỏ ác kiến ấy. Vị ấy bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, Tăng-già-phạt-thi-sa.

14. Bí-sô ni nào cùng các Bí-sô ni cãi cọ tranh chấp, các Bí-sô ni nói với Bí-sô ni ấy rằng:

"Này chị, đừng cãi cọ tranh chấp nữa".

Bí-sô ni ấy lại nói:

"Các người có thiên vị, giận hờn, sợ sệt, không sáng suốt. Đối với những người cãi cò, có người bị can ngăn, có người không bị".

Các Bí-sô ni bảo người ấy:

"Đại đức, khi được người khác can gián, đừng nên nói: 'Người có thiên vị, giận hờn, sợ sệt, không sáng suốt. Đối với những người cãi cò, có người bị can ngăn, có người lại không bị'. Cô nên từ bỏ lời nói ấy".

Khi các Bí-sô ni can gián như vậy, vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ thì phải ba lần can gián nghiêm chỉnh, làm đúng giáo pháp để sửa trị vị ấy từ bỏ ác kiến ấy đi. Vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, Tăng-già-phạt-thi-sa.

15. Bí-sô ni nào sống chung với các Bí-sô ni khác một cách tạp loạn, trạo cử, đùa giỡn, các Bí-sô ni bảo với Bí-sô ni ấy:

"Này chị, đừng nên sống tạp loạn, trạo cử, đùa giỡn. Khi chị sống tạp loạn, làm cho các thiện pháp bị suy tổn, không được tăng trưởng sự lợi ích. Chị nên sống riêng một mình yên tĩnh. Khi sống yên tĩnh làm cho các thiện pháp tăng trưởng lợi ích, không bị suy tổn".

Khi các Bí-sô ni can gián như vậy, vị ấy từ bỏ thì tốt. Nếu không từ bỏ thì phải ba lần ân cần can gián nghiêm chỉnh theo đúng giáo pháp để sửa trị vị ấy từ bỏ việc này. Từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, Tăng-già-phạt-thi-sa.

16. Bí-sô ni nào biết Bí-sô ni khác ưa thích sống cô lập, các Bí-sô ni nói với Bí-sô ni ấy:

"Đại đức đừng sống cô lập. Chị sống cô lập sẽ làm cho các thiện pháp suy thoái không tăng trưởng. Này chị, nên sống chung với nhau, làm cho thiện pháp tăng trưởng, không bị suy thoái".

Khi chúng Bí-sô ni khuyến cáo vị ấy:

"Đại đức, chớ ưa thích sống cô lập, làm cho thiện pháp bị suy tổn. Đại đức nên từ bỏ ác kiến sống cô lập".

Can gián như vậy, vị ấy từ bỏ thì tốt. Nếu không từ bỏ thì phải ba lần ân cần can gián nghiêm chỉnh theo đúng giáo pháp để sửa trị, làm cho vị ấy từ bỏ hành động này. Vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, Tăng-già-phạt-thi-sa.

17. Bí-sô ni nào tạo điều kiện để phá hòa hợp Tăng, đối với việc phá Tăng này, vị ấy cương quyết không bỏ. Các Bí-sô ni phải nói với Bí-sô ni ấy:

"Này chị, đừng nên phá Tăng hòa hợp với cương quyết như vậy nữa. Này chị, nên hòa hợp sống chung với chúng Tăng, hoan hỷ không tranh cãi, một lòng một lời như nước hòa với sữa, làm cho giáo pháp bậc Đại sư được sáng chói, an lạc, trụ thế lâu dài. Này cụ thọ, chị nên từ bỏ việc phá Tăng đi".

Khi các Bí-sô ni can gián như vậy, vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ thì phải ba lần ân cần can gián nghiêm chỉnh, làm đúng theo giáo pháp để sửa trị vị ấy từ bỏ hành động phá Tăng. Vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, Tăng-già-phạt-thi-sa.

18. Bí-sô ni nào cùng một, hai, hay nhiều người kết bè đảng với nhau, làm việc tà, nghịch việc chánh, tùy thuận với nhau, Bí-sô ni này nói với chúng Bí-sô ni:

"Đại đức, đừng cùng nhau nói chuyện với Bí-sô ni kia, dù tốt hay xấu. Tại sao? - Vì Bí-sô ni kia tùy thuận pháp luật, y pháp luật, nói lời không hư vọng. Vị ấy ưa thích việc gì, tôi cũng ưa thích việc ấy".

Các Bí-sô ni nên nói với vị ấy rằng:

"Cụ thọ, đừng nói: Bí-sô ni kia tùy thuận pháp luật, y pháp luật, lời nói không hư vọng, vị ấy ưa thích gì tôi cũng ưa thích việc ấy. Tại sao? - Vì Bí-sô ni kia không tùy thuận pháp luật, không y cứ pháp luật, lời nói đều hư vọng. Chớ đừng nên ưa thích việc phá Tăng, phải ưa thích hòa hợp Tăng, phải cùng Tăng hòa hợp, hoan hỷ không tranh cãi, một lòng một lời như nước hòa với sữa, làm cho giáo pháp của bậc Đại sư được sáng chói, an lạc lâu dài ở thế gian. Nay cụ thọ, hãy nên từ bỏ ác kiến phá Tăng, thuận tà nghịch chánh, sách động việc tranh chấp, cớ chấp không bỏ".

Khi các Bí-sô ni can gián như vậy, vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ thì phải ba lần ân cần can gián nghiêm chỉnh, làm đúng theo giáo pháp để sửa trị vị ấy từ bỏ hành động phá Tăng. Vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, Tăng-già-phạt-thi-sa.

19. Nhiều Bí-sô ni ở tại xóm làng, thành phố, gây tiếng xấu ở nhà người, hành động xấu. Gây tiếng xấu ở nhà người, mọi người đều thấy, nghe, hay biết. Hành động xấu mọi người đều thấy, nghe, hay biết. Các Bí-sô ni phải bảo với các Bí-sô ni kia rằng:

"Này cụ thọ, các chi gây tiếng xấu ở nhà người và hành động xấu. Gây tiếng xấu ở nhà người, mọi người đều thấy, nghe, hay biết. Hành động xấu, mọi người đều thấy, nghe, hay biết. Các chị nên đi nơi khác, không nên ở đây nữa".

Bí-sô ni kia nói với chúng Bí-sô ni:

"Đại đức có thiên vị, giận hờn, sợ hãi, bắt minh. Đồng phạm tội như vậy, có Bí-sô ni bị đuổi, có Bí-sô ni không bị đuổi".

Khi ấy, các Bí-sô ni nên nói với Bí-sô ni kia:

"Cụ thọ, đừng nói các Đại đức có thiên vị, giận hờn, sợ hãi, bắt minh. Phạm tội như vậy mà có Bí-sô ni bị đuổi, Bí-sô ni không bị đuổi. Tại sao? - Các Bí-sô ni không có ý thiên vị, giận hờn, sợ hãi, bắt minh. Các chị gây tiếng xấu ở nhà người và hành động xấu. Gây tiếng xấu ở nhà người, mọi người đều thấy, nghe, hay biết. Hành động xấu mọi người đều thấy, nghe, hay biết. Nay cụ thọ, các chị nên từ bỏ lời nói cho rằng thiên vị, giận hờn, sợ hãi, bắt minh".

Khi các Bí-sô ni can gián như vậy, nếu Bí-sô ni kia từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ thì chúng Bí-sô ni phải ba lần ân cần can gián nghiêm chỉnh, làm đúng theo giáo pháp, sửa trị vị ấy từ bỏ việc này. Vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, Tăng-già-phạt-thi-sa.

20. Bí-sô ni nào có tánh xấu, không nghe lời khuyên can của vị khác. Như khi các Bí-sô ni đối với những lời Phật dạy trong giới kinh, như pháp như luật để khuyến hóa vị ấy. Vị ấy không nghe lời khuyên bảo, nói với chúng Bí-sô ni:

"Các Đại đức đừng nói với tôi nữa, việc ấy tốt hay xấu tôi vẫn không nghe. Tôi cũng không nói với các Đại đức về việc tốt hay xấu. Thôi đi các Đại đức, đừng khuyên bảo tôi nữa, đừng luận thuyết với tôi nữa".

Các Bí-sô ni nên nói với Bí-sô ni kia:

"Cụ thọ, chị không nên không nghe lời khuyên can. Khi các Bí-sô ni đã căn cứ giới kinh như pháp như luật khuyến hóa, chị nên nghe lời khuyên can. Cụ thọ! Chị như pháp để khuyến can

các Bì-sô ni, các Bì-sô ni cũng theo đúng pháp ấy để khuyên can chị. Như vậy, chúng Thanh văn của đức Như Lai, Ứng cúng Chánh đẳng giác sẽ được tăng trưởng vì cùng can gián sám hối với nhau. Nay cụ thọ, chị nên từ bỏ việc ấy".

Khi các Bì-sô ni can gián như vậy, vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, các Bì-sô ni phải ba lần ăn cần can gián nghiêm chỉnh, làm theo đúng giáo pháp để sửa trị, khuyên vị ấy từ bỏ việc này. Vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, Tăng-già-phạt-thi-sa.

Chư Đại đức, tôi đã thuyết xong hai mươi pháp Tăng-già-phạt-thi-sa. Mười hai pháp đầu, làm thì phạm. Tám pháp sau phải ba lần can gián mới phạm. Bì-sô ni nào phạm một trong hai mươi giới này mà cố ý che dấu, hai bộ Tăng phải cho vị ấy hành Ma-na-tha trong nửa tháng. Sau khi hành Ma-na-tha, còn phải xuất tội. Nếu cả hai bộ Tăng già đồng ý, mỗi bộ Tăng già phải đủ hai mươi vị. Ngay giữa chúng đủ bốn mươi người mới trừ được tội của Bì-sô ni này. Nếu thiếu một vị, không đủ túc số chúng bốn mươi vị thì tội của Bì-sô ni này không trừ được. Hai bộ Tăng bị tội.

Đây là pháp xuất tội.

Nay tôi xin hỏi các Đại đức:

"Trong chúng này thanh tịnh không?"

(Hỏi ba lần)

"Các Đại đức, trong chúng này thanh tịnh vì im lặng. Tôi xin ghi nhận như vậy".

**Ni không có pháp Bất định.**

### **III.- 33 pháp Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca: (Nissaggiya Pàcittita)**

Các Đại đức, đây là ba mươi ba pháp Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca, mỗi nửa tháng được nói ra từ giới kinh.

**Tụng tóm tắt một:**

*Giữ, lia, chứa, giặt y  
Lấy y, xin, nhận nhiều  
Đồng giá và khác chủ  
Sai người đưa tiền y.*

1.- Bì-sô ni nào làm y đã xong, thời gian y Yết-sĩ-na đã hết, nếu được thêm y, không làm pháp phân biệt, chỉ được chứa trong phạm vi mười ngày. Nếu chứa cất y dư quá thời hạn này, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

2.- Bì-sô ni nào làm y đã xong, thời gian y Yết-sĩ-na đã hết, nếu lia một trong ba y, ra ngủ ngoài cương giới, dù chỉ một đêm, trừ khi được Tăng Yết-ma cho phép, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

3.- Bì-sô ni nào làm y đã xong, thời gian y Yết-sĩ-na đã hết, được cúng y phi thời theo nhu cầu, cần thì nhận. Đã nhận, phải may thành y cho xong. Nếu hy vọng có chỗ cúng cho đủ số vải, nếu không đủ vải thì được chứa trong thời gian một tháng để chờ đủ số. Nếu quá thời gian này, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

4.- Bì-sô ni nào vì Bì-sô không phải thân thuộc giặt y dơ, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

5.- Bì-sô ni nào xin y từ Bì-sô không phải thân quyến, trừ trao đổi, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.



6.- Bí-sô ni nào xin y từ cư sĩ hay vợ cư sĩ không phải thân quyến, trừ trường hợp đặc biệt, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đê-ca.

Trường hợp đặc biệt là khi Bí-sô ni bị đoạt y, mất y, cháy y, gió bay y, nước trôi y.

7.- Bí-sô nào bị đoạt y, mất y, cháy y, gió bay y, nước trôi y, nên xin y từ cư sĩ hay vợ cư sĩ không phải thân quyến. Họ cúng nhiều y, nếu cần Bí-sô ni chỉ nên nhận hai y thượng và hạ. Nếu nhận quá nhiều y, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đê-ca.

8.- Bí-sô ni nào có cư sĩ hay vợ cư sĩ không phải thân quyến cùng góp tiền sắm y, sẽ mua y thanh tịnh với giá trị đã góp để cúng cho Bí-sô ni... sẽ sử dụng đúng lúc. Bí-sô ni này không được thỉnh trước, lại được người khác mách cho biết về việc này. Bí-sô ni này liền đến nhà sắm y nói:

"Lành thay! Nhân giả vì tôi góp tiền sắm y! Quý vị nên sắm y thanh tịnh như vậy... và cúng cho tôi đúng lúc".

Bí-sô ni này vì muốn y tốt, khi được y, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đê-ca.

9.- Bí-sô ni nào, có hai nhà cư sĩ hay vợ cư sĩ không thân quyến, mỗi nhà góp tiền để sắm y, dự định sẽ mua y thanh tịnh với giá trị như vậy để cúng cho Bí-sô ni... Bí-sô ni này không được thỉnh trước, lại được người khác mách cho biết về việc này, liền đến những nhà kia báo với họ:

"Lành thay nhân giả! Quý vị cùng có ý định sắm y cho tôi, quý vị nên góp chung giá trị lại để sắm y thanh tịnh như vậy và đúng lúc cúng cho tôi".

Bí-sô ni ấy vì muốn y tốt, nếu được y, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đê-ca.

10.- Bí-sô ni nào, hoặc vua, đại thần, Bà la môn, hoặc cư sĩ.v.v... sai sứ mang tiền đến cúng Bí-sô ni ấy để sắm y. Sứ giả mang tiền đến Bí-sô ni ấy, bảo rằng:

"Đại đức, vật này là của vua..., đại thần..., Bà la môn... , cư sĩ... , sai tôi mang đến đây. Xin Đại đức từ miễn tiếp nhận".

Bí-sô ni này nói với sứ giả ấy:

"Này nhân giả, số tiền sắm y này tôi không được nhận. Tôi chỉ được nhận tịnh y đúng lúc".

Sứ giả thưa rằng:

"Đại đức, ngài có người chấp sự không?"

Bí-sô ni cần y nói có. Hoặc là tịnh nhân của Tăng-già-lam, hoặc là nữ Phật tử. Đây là người chấp sự của Bí-sô ni. Sứ giả đến chỗ người chấp sự, đưa tiền và nói rằng:

"Người hãy dùng số tiền này đúng lúc sắm y thanh tịnh cho Bí-sô... và đưa cho vị ấy sử dụng".

Sứ giả khéo léo dẫn bảo người chấp sự xong, trở lại gặp Bí-sô ni ấy và thưa rằng:

"Đại đức, người chấp sự mà ngài chỉ, tôi đã đưa tiền sắm y cho họ. Khi được y thanh tịnh, ngài nên lấy sử dụng".

Vị Bí-sô ni được nhận y, khi cần y nên đến chỗ người chấp sự, hoặc nói hai hay ba lần cho vị ấy nhớ lại, bảo rằng:

"Tôi cần y"

Được y thì tốt. Nếu không được, thì vị ấy phải bốn, năm, sáu lần đến chỗ ấy, đứng im lặng. Đến bốn, năm, sáu lần để đòi mà được y thì tốt. Nếu không được y, mà đòi quá số lần quy định này để được y, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

Nếu cuối cùng không được y, Bí-sô ni này nên đến chỗ cúng tiền sắm y, hoặc tự mình, hoặc nhờ người đáng tin cậy đến bảo với người cúng y:

"Nhân giả, ngài vì Bí-sô ni... gửi tiền cúng y đến. Cuối cùng Bí-sô ni... không được y. Nhân giả nên biết, đừng để bị mất".

Như vậy là đúng pháp.

### **Tụng tóm lược hai:**

*Trúc kim ngân xuất nạp  
Mại mĩ bát khất tuyền  
Chức sư tự đoạt y  
Hồi tha bệnh trường bát.*

11.- Bí-sô ni nào tự tay cầm vàng, bạc, tiền, v.v... hay bảo người cầm, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

12.- Bí-sô ni nào đổi chác các thứ để cầu lợi, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

13.- Bí-sô ni nào buôn bán các thứ, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

14.- Bí-sô ni nào có bát lũng dưới năm chỗ, còn có thể dùng được, vì muốn tốt nên cầu bát khác; được bát, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

Bí-sô ni này phải đem bát này ra xả giữa chúng Tăng, nhận lấy bát của vị tối hậu đưa cho Bí-sô ni ấy, nói rằng:

"Bát này trả lại cho cô, không nên tác pháp thọ, không nên tác pháp phân biệt, cũng không nên cho người khác. Nên cẩn thận giữ gìn chu đáo thọ dụng. Giữ cho đến khi nào vỡ mới thôi".

Đây chính là đúng pháp.

15.- Bí-sô ni nào tự mình xin chỉ sợi, bảo thợ dệt không phải thân quyền dệt y. Nếu nhận được y dệt xong, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

16.- Bí-sô ni nào có cư sĩ, vợ cư sĩ không phải thân quyền vì Bí-sô ni ấy, bảo thợ dệt không phải thân quyền dệt y. Bí-sô ni ấy không được thọ thỉnh trước, sinh ý niệm khác, đến chỗ thợ dệt khác, nói rằng:

"Ông biết không? Y này dệt cho tôi. Lành thay thợ dệt! Cần phải dệt cho đẹp, cho dày, chải cho thật sạch, khéo lựa chon tơ, dệt thật sít chặt. Tôi sẽ lấy một ít thức ăn trong bát hoặc như thức ăn trong bát, hoặc giá trị bằng cả bữa ăn để tra công".

Nếu Bí-sô ni ấy lấy vật như vậy trao cho thợ dệt để mong cầu và được y theo ý mình, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

17.- Bí-sô ni nào trước đó đã đem y cho Bí-sô ni khác, sau đó vị ấy vì phiền não sân hận, chửi mắng, có tâm hiềm khích với vị kia. Nếu Bí-sô ni ấy tự đoạt lại y hay bảo người khác đoạt, bảo rằng:

"Hãy trả y lại cho tôi, không cho người nữa".

Nếu lấy y ra khỏi thân vị kia và đem xử dụng, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

18.- Bí-sô ni nào biết người khác cúng lợi vật cho Tăng, tự ý xoay vật ấy về cho mình, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

19.- Bí-sô ni nào, như Thế tôn dạy, cho phép các loại thuốc Bí-sô ni bị bệnh, đối với các loại thuốc tùy ý xử dụng. Các loại thuốc ấy là: bơ, dầu, đường, mật, trong phạm vi bảy ngày được phép thủ trì cất giữ luôn đêm để xử dụng. Bí-sô ni nào cất những vật ấy quá bảy ngày để xử dụng, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

20.- Bí-sô ni được phép chứa bát dư qua một đêm, ai chứa quá thời gian này, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

**Tụng thứ ba:**

*Bất khản xả bất xả  
Khất kim ngân nhiễm y  
Đắc lợi hữu ngũ thù  
Mãi được y nhĩ giá.*

21.- Bí-sô ni nào trong nửa tháng, không xem xét đến năm loại y đã thọ trì, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

22.- Bí-sô ni nào xả y Yết-sĩ-na phi thời, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

23.- Bí-sô ni nào đúng thời không xả y Yết-sĩ-na, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

24.- Bí-sô ni nào cầu xin vàng bạc, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

25.- Bí-sô ni nào lấy chi phí để nhuộm y, đổi lấy thức ăn, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

26.- Bí-sô ni nào dùng những chi phí khác để dùng về y, đổi lấy thức ăn, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

27.- Bí-sô ni nào lấy chi phí làm ngọa cụ đổi lấy thức ăn, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

28.- Bí-sô ni nào lấy phần lợi về an cư đổi lấy thức ăn, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

29.- Bí-sô ni nào lấy phần lợi của nhiều người đem xoay về cho mình, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

30.- Bí-sô ni nào đem phần lợi của Tăng xoay về cho mình, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

31.- Bí-sô ni nào đến hiệu mua thuốc, gói lại mở ra, mở ra gói lại, cố kéo dài thời gian tại chỗ, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

32.- Bí-sô ni nào dùng y dầy, quý giá, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

33.- Bí-sô ni nào dùng y mỏng, quý giá, Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca.

Các Đại đức, tôi đã thuyết xong ba mươi ba pháp Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca. Nay tôi xin hỏi các Đại đức:

"Trong chúng này thanh tịnh không?" (Hỏi ba lần)

"Các Đại đức, trong chúng này thanh tịnh vì im lặng. Tôi xin ghi nhận như vậy".

#### **IV.- 180 pháp Ba-dật-đề-ca: (Pàcittiya)**

Các Đại đức, đây là một trăm tám mươi pháp Ba-dật-đề-ca, nửa tháng được nói ra từ giới kinh.

##### **Tụng thứ nhất:**

*Vọng hủy cập ly gián  
Phát cử thuyết đồng thanh  
Thuyết tội đắc thượng nhân  
Tùy thân triếp khinh hủy.*

1- Bí-sô ni nào cố ý nói dối, Ba-dật-đề-ca.

2- Bí-sô ni nào nói lời hủy báng, bôi bác, Ba-dật-đề-ca.

3- Bí-sô ni nào nói lời ly gián, Ba-dật-đề-ca.

4- Bí-sô ni nào biết rõ Tăng đã hòa hợp như pháp đập tắt tránh sự rời. Sau khi Tăng đã đập tắt tránh sự rời, vị ấy lại cố ý khơi lại việc Tăng Yết-ma này, Ba-dật-đề-ca.

5- Bí-sô ni nào nói pháp cho người nam quá năm sáu câu, trừ khi có mặt người đàn bà có trí, Ba-dật-đề-ca.

6- Bí-sô ni nào cùng người chưa thọ cận viên cùng nhau đọc tụng, dạy bảo giáo pháp, Ba-dật-đề-ca.

7- Bí-sô ni nào biết Bí-sô ni khác phạm tội thô ác, đem nói với người chưa thọ cận viên, trừ Tăng đã Yết-ma cho phép, Ba-dật-đề-ca.

8- Bí-sô ni nào thật chứng pháp thượng nhân, đem việc này nói với người chưa thọ cận viên, Ba-dật-đề-ca.

9- Bí-sô ni nào trước đã đồng ý với Tăng, sau lại nói:

"Các cụ thọ tùy theo chỗ thân tình, lấy vật của Tăng xoay cho người khác" , Ba-dật-đề-ca.

10- Bí-sô ni nào khi mỗi nửa tháng thuyết giới, tự nói rằng:

" Các cụ thọ, cần gì phải thuyết minh các học giới nhỏ nhặt này làm gì? Khi thuyết các giới nhỏ này, làm cho các Bí-sô ni sinh tâm chán ghét, bực bội, lo buồn".

Ai phát biểu lời khinh chê giới như vậy, Ba-dật-đề-ca.

##### **Tụng thứ hai:**

*Chủng tử khinh não giáo  
An sàng thảo điệp phu  
Cường trú thoát sàng trùng  
Quá tam ngoại đạo xứ.*

11- Bí-sô ni nào tự phá hoại hạt giống, cây sống, chỗ ở của hữu tình, hay bảo người khác phá hoại, Ba-dật-đề-ca.

12- Bí-sô ni nào chửi rủa, khinh khi Bí-sô ni khác, Ba-dật-đê-ca.

13- Bí-sô ni nào chống cự và gây phiền phức cho người khuyên bảo, Ba-dật-đê-ca.

14- Bí-sô ni nào bố trí phụ cụ và sàng tọa của Tăng ra ngoài trời, khi đi không xếp cát, không bảo người xếp cát, gặp Bí-sô ni khác lại không dặn bảo nhờ thu xếp, trừ có duyên sự, Ba-dật-đê-ca.

15- Bí-sô ni nào tự mình hay bảo người bố trí cỏ, lá trong phòng của Tăng. Khi đi không thu dọn, không bảo người thu dọn, gặp Bí-sô ni khác cũng không nhờ thu dọn, trừ có duyên sự khác, Ba-dật-đê-ca.

16- Bí-sô ni nào ngay tại trú xứ của Tăng biết rõ các Bí-sô ni đã ở chỗ ấy trước, tuy đến sau nhưng cố ý gây phiền phức cho các vị đến trước. Ngay tại chỗ nằm của các vị trước, cố ý nằm ngồi lên, tự nghĩ: "Nếu họ sinh tâm khó chịu sẽ bỏ đi chỗ khác, nhường chỗ này cho ta", Ba-dật-đê-ca.

17- Bí-sô ni nào ngay tại trú xứ của Tăng biết rõ là giường hư chân trên lầu, trên gác và các vật để ngời khác bị hư, cố ý nằm ngời trên ấy, Ba-dật-đê-ca.

18- Bí-sô ni nào biết trong nước có trùng, tự tưới nước ấy trên cỏ, trên đất, hay trộn với phân trâu bò, hoặc bảo người khác làm, Ba-dật-đê-ca.

19- Bí-sô ni nào làm nhà lớn, ngay trên khung bệ cửa nên đặt cây ngang và các khung cửa sổ nên bố trí máng nước. Khi trát tường bằng đất bùn ướt chỉ nên dày hai ba lớp, vừa bằng chỗ cây ngang. Nếu quá mức này, Ba-dật-đê-ca.

20- Bí-sô ni nào, tại trú xứ của ngoại đạo được phép ở một đêm, chỉ được ăn một bữa, trừ trường hợp vì bệnh. Nếu vượt quá quy định này, Ba-dật-đê-ca.

### **Bài tụng thứ ba:**

*Quá tam bất dư thực  
Khuyến túc tịnh biệt chúng  
Phi thời xúc bất thọ  
Trùng ngoại đạo quán trang.*

21- Nhiều Bí-sô ni đến nhà thế tục có Bà la môn, cư sĩ tịnh tín, ân cần mời bánh bún, thừa ăn, Bí-sô ni nào cần, có thể thọ lãnh hai đến ba bát. Nếu nhận quá số lượng này, Ba-dật-đê-ca.

Đã nhận xong, phải trở về trú xứ của mình. Nếu có Bí-sô ni khác phải cùng chia nhau số thức ăn này. Đó là đúng pháp.

22- Bí-sô ni nào đã ăn xong không làm pháp dư thực, lại ăn thêm nữa, Ba-dật-đê-ca.

23- Bí-sô ni nào biết Bí-sô ni kia đã ăn xong, không làm pháp dư thực, lại khuyên vị ấy ăn nữa, bảo: "Này cụ thọ, nên ăn thức ăn này", chỉ vì lý do là muốn cho vị kia phạm giới để sinh ra buồn khổ, Ba-dật-đê-ca.

24- Bí-sô ni nào ăn chúng riêng, trừ thời khác, Ba-dật-đê-ca.

Thời khác là: khi bệnh, khi làm y, khi đi đường, khi đi thuyền, khi đại chúng ăn, khi Sa môn thí thực.

25- Bí-sô ni nào ăn phi thời, Ba-dật-đê-ca.

26- Bí-sô ni nào ăn thức ăn đã bị xúc chạm đến, Ba-dật-đề-ca.

27- Bí-sô ni nào thức ăn không được mời, tự ý cầm đưa lên miệng nhai, nuốt, trừ nước và tăm xỉa răng, Ba-dật-đề-ca.

28- Bí-sô ni nào biết trong nước có trùng, vẫn lấy dùng, Ba-dật-đề-ca.

29- Bí-sô ni nào tự tay đem thức ăn cho ngoại đạo lỏa hình và nam nữ ngoại đạo khác, Ba-dật-đề-ca.

30- Bí-sô ni nào tự ý đến xem quân đội tập hợp chuẩn bị xuất chinh, Ba-dật-đề-ca.

### **Tụng thứ tư:**

*Quán quân nhị dã nghi  
Phủ tội nghệ tục gia  
Nhiên hỏa dữ dục quá  
Thuyết dục phi chương pháp.*

31- Bí-sô ni nào có duyên sự đến trại lính, chỉ được ở lại hai đêm, nếu ở quá hạn, Ba-dật-đề-ca.

32- Bí-sô ni nào ở trong trại quân đội trong thời gian hai đêm, nếu xem quân đội diễn binh, bố trận, tan trận để chuẩn bị xuất chinh, Ba-dật-đề-ca.

33- Bí-sô ni nào vì sân hận, không hoan hỷ, đánh Bí-sô ni khác, Ba-dật-đề-ca.

34- Bí-sô ni nào vì sân hận, không hoan hỷ, đưa tay dọa đánh Bí-sô ni khác, Ba-dật-đề-ca.

35- Bí-sô ni nào biết Bí-sô ni khác phạm tội thô ác mà cố ý che dấu, Ba-dật-đề-ca.

36- Bí-sô ni nào nói với Bí-sô ni khác với lời thế này:

"Cụ thợ, cô đi cùng tôi đến nhà cư sĩ, sẽ cho cô thức ăn non để được ăn no"

Sau khi đến nhà cư sĩ, Bí-sô ni này lại không cho thức ăn đến Bí-sô ni kia, còn nói:

"Cụ thợ, cô đi chỗ khác đi. Tôi không thích ngồi nói chuyện với cô. Tôi thích ngồi một mình, nói chuyện một mình".

Khi Bí-sô ni này nói lời ấy vì muốn Bí-sô ni kia buồn bực (để bỏ đi) , Ba-dật-đề-ca.

37- Bí-sô ni nào không vì bệnh, tự đốt lửa hoặc bảo người khác đốt, Ba-dật-đề-ca.

38- Bí-sô ni nào đã gửi dục cho người khác rồi, sau hối hận nói lên: "Tôi lấy dục lại, không gửi dục cho cô nữa" , Ba-dật-đề-ca.

39- Bí-sô ni nào cùng người chưa thọ cận viên ngũ cùng phòng hơn hai đêm, Ba-dật-đề-ca.

40- Bí-sô ni nào nói:

"Theo tôi biết pháp Phật đã dạy: dục là pháp chương ngại, khi hành động theo thói quen không phải là pháp chương ngại". Các Bí-sô ni nên nói với Bí-sô ni ấy: "Thầy đừng nói lời: theo tôi biết pháp Phật đã dạy: dục là pháp chương ngại, khi hành động theo thói quen không phải là pháp chương ngại. Cô đừng vu báng Thế tôn. Vu báng Thế tôn không tốt. Thế tôn

không nói lời ấy. Thế tôn dùng vô lượng pháp môn nói: các pháp, dục là chướng ngại. Cô nên từ bỏ các ác kiến như vậy".

Khi các Bí-sô ni can gián như vậy, vị ấy từ bỏ thì tốt. Nếu không từ bỏ, phải ba lần ân cần can gián nghiêm chỉnh, làm đúng theo giáo pháp sửa trị vị ấy từ bỏ ác kiến này. Vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, Ba-dật-đê-ca.

### **Tụng thứ năm:**

*Dữ ác kiến đồng túc  
Câu tịch hoại sắc y  
Trúc bảo tẩy bàng sinh  
Nã chỉ thủy đồng túc.*

41- Bí-sô ni nào biết vị Bí-sô ni đã nói lời như trên, lại không nghe lời can gián từ bỏ ác kiến, lại cùng sống chung, cùng thọ dụng, ở cùng phòng, cùng ngủ chung, Ba-dật-đê-ca.

42- Bí-sô ni nào thấy vị cầu tịch nữ nói:

"Theo tôi hiểu lời Phật dạy, dục là pháp chướng ngại, khi làm theo thói quen không phải là pháp chướng ngại"

Các Bí-sô ni phải nói với cầu tịch nữ ấy:

"Người đừng nói: theo tôi hiểu lời Phật dạy, dục là pháp chướng ngại, nhưng khi làm theo thói quen, không phải là pháp chướng ngại. Người đừng vu báng Thế tôn. Vu báng Thế tôn không tốt, Thế tôn không nói lời này. Thế tôn dùng vô lượng pháp môn nói các dục là chướng ngại. Người phải từ bỏ các ác kiến như vậy".

Khi các Bí-sô ni nói như vậy với vị cầu tịch nữ ấy, vị ấy từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ, phải khuyên bảo nghiêm chỉnh đến hai ba lần, giáo dục vị ấy từ bỏ ác kiến ấy. Cầu tịch nữ này từ bỏ thì tốt, nếu không từ bỏ thì bảo với cầu tịch nữ ấy:

"Từ đây về sau, người không được nói: đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng giác là thầy tôi và không được phép đồng hành với các vị tôn túc và các vị đồng phạm hạnh. Các cầu tịch nữ khác được phép ngủ chung phòng với các Bí-sô ni khác hai đêm, từ nay người không được dự việc này. Người là kẻ ngu si, hãy mau đi đi! Hãy mau đi luôn đi!".

Bí-sô ni nào biết rõ vị kia là cầu tịch nữ bị diệt tận, lại nhận đem về nuôi dưỡng, cho ngủ cùng phòng, Ba-dật-đê-ca.

43- Bí-sô ni nào được y mới, phải nhuộm hoại sắc bằng ba cách: xanh, bùn, đỏ, tùy theo mỗi loại làm cho hoại sắc. Nếu không làm cho y bị hoại sắc bằng ba cách trên mà đem xử dụng, Ba-dật-đê-ca.

44- Bí-sô ni nào đối với các bảo vật hay vật quý như bảo vật, tự tay cầm hay bảo người cầm, trừ trong chùa hay trong nhà bạch y, Ba-dật-đê-ca.

Nếu trong chùa hay trong nhà bạch y, thấy các bảo vật hay như bảo vật, trước khi lấy nên suy nghĩ: "Khi có người đến nhận, ta sẽ đưa cho họ".

45- Bí-sô ni nên nửa tháng tắm một lần, nếu có ý tắm thêm, trừ trường hợp khác, Ba-dật-đê-ca.

Trường hợp khác: khi nóng nực, khi bệnh, khi làm việc, khi đi đường, khi gió, khi mưa, khi gió mưa.

46- Bí-sô ni nào cố ý giết hại sinh mạng loài vật, Ba-dật-đề-ca.

47- Bí-sô ni nào cố ý gây phiền phức cho Bí-sô khác, dù cho vì lý do ấy làm Bí-sô ni kia không vui trong chốc lát, Ba-dật-đề-ca.

48- Bí-sô ni nào dùng tay cù-léc Bí-sô ni khác, Ba-dật-đề-ca.

49- Bí-sô nào đùa giỡn trong nước, Ba-dật-đề-ca.

50- Bí-sô ni nào ngủ cùng phòng với đàn ông, Ba-dật-đề-ca.

### **Tụng thứ sáu:**

*Bồ tàng sân nhị đạo  
Quạt địa tứ nguyệt tinh  
Cự giáo thiết tịnh ngôn  
Mặc nhiên tùng tọa khởi.*

51- Bí-sô ni nào tự mình hay bảo người khùng bô Bí-sô ni khác, dù cho để đùa giỡn, Ba-dật-đề-ca.

52- Bí-sô ni nào tự mình hay bảo người cất giấu y bát, hoặc tự cụ của Bí-sô ni khác, Bí-sô ni, chánh học, cầu tịch, cầu tịch nữ, trừ duyên sự khác, Ba-dật-đề-ca.

53- Bí-sô ni nào do sân nhuế, biết Bí-sô ni kia thanh tịnh không phạm giới, lại vu báng vị ấy phạm Tăng-già-phạt-thi-sa không căn cứ, Ba-dật-đề-ca.

54- Bí-sô ni nào cùng đi chung đường với người nam, không có người nữ, cho đến khoảng cách trong một thôn, Ba-dật-đề-ca.

55- Bí-sô ni nào đi chung đường với giặc, đoàn buôn lậu cho đến khoảng cách trong một thôn, Ba-dật-đề-ca.

56- Bí-sô ni nào tự mình hay bảo người đào đất, Ba-dật-đề-ca.

57- Bí-sô ni nào được thọ thỉnh sử dụng những thứ cần dùng trong bốn tháng. Nếu quá hạn này mà vẫn thọ nhận những thứ ấy, trừ thời khác, Ba-dật-đề-ca.

Thời khác là: biệt thỉnh, cách thỉnh, ân cần thỉnh, thường thỉnh.

58- Bí-sô ni nào nghe các Bí-sô khác nói:

"Cụ thọ, cô nên học tập các học xứ như vậy".

Vị ấy nghe nói, lại đáp:

"Tôi không thể vì nghe lời nói ngu si không phân minh, không hiểu biết của cô mà thọ hành học xứ đâu. Tôi sẽ tìm những vị giới tam tạng và nghe theo lời dạy của các vị ấy để học học xứ", Ba-dật-đề-ca.

Bí-sô nào thật lòng muốn hiểu biết, được phép hỏi tam tạng giáo điển.

59- Bí-sô ni nào biết các Bí-sô khác có sự tranh chấp, đang tìm vạch chỗ sai lầm để gây gổ nhau, nên lên đến nghe những lời họ nói, nghĩ rằng: "Ta cần nghe để làm cho họ tranh chấp nhau", chỉ vì mục đích ấy chứ không gì khác, Ba-dật-đề-ca.



60- Bí-sô ni nào trong lúc biết rõ đại chúng đang bàn luận Tăng sự như pháp mà tự mình im lặng bỏ đi nơi khác, không thưa với Bí-sô ni khác, ngoại trừ có duyên sự, Ba-dật-đề-ca.

**Tụng thứ bảy:**

*Bát cung kính ẩm tửu  
Nhập tỳ vãng dư gia  
Minh tướng nhiếp nhĩ đồng  
Sàng túc miên phu cụ.*

61- Bí-sô ni nào không cung kính đối với thầy bạn, Ba-dật-đề-ca.

62- Bí-sô ni nào uống các loại rượu, Ba-dật-đề-ca.

63- Bí-sô ni nào phi thời đi vào xóm làng, không báo lại cho các Bí-sô ni khác biết, trừ duyên sự khác, Ba-dật-đề-ca.

64- Bí-sô ni nào nhận lời mời bữa ăn tại nhà người, trước hay sau bữa ăn lại bỏ đi sang nhà người khác, không báo lại, Ba-dật-đề-ca.

65- Bí-sô ni nào minh tướng chưa xuất hiện, vua quán đành sát để lợi chưa thu cất các bảo vật và các loại như bảo vật, bước vào trong cửa cung riêng của vua, trừ có duyên sự khác, Ba-dật-đề-ca.

66- Bí-sô ni nào khi nửa tháng thuyết giới, nói:

"Cụ thọ, đến nay tôi mới biết những pháp này từ giới kinh nói ra".

Các Bí-sô ni đều biết rõ Bí-sô ni này đã hai ba lần cùng dự trường tịnh, nào phải chi mới lần này, nên nói với vị ấy:

"Này cụ thọ, chẳng phải không biết là được miễn tội đâu. Những tội cô đã phạm phải như pháp phát lộ sám hối"

Và phải khuyên vị ấy:

"Này cụ thọ, pháp này hy hữu khó được gặp, vậy mà khi thuyết giới cô không cung kính, không trú tâm, không tôn trọng, không chú ý, không nhất tướng, không lắng nghe, không chánh niệm để nghe pháp", Ba-dật-đề-ca.

67- Bí-sô ni nào dùng xương, ngà, sừng làm thành ống đựng kim, phải đập vụn bỏ đi, Ba-dật-đề-ca.

68- Bí-sô ni nào làm giường lớn hay nhỏ, chân giường phải cao vừa bằng tám ngón tay Như Lai, trừ khoảng tra mộng diềm giường. Nếu làm quá phải cắt bỏ bớt, Ba-dật-đề-ca.

69- Bí-sô ni nào dùng bông gòn, v.v... độn lót nệm giường tòa, phải lấy ra, Ba-dật-đề-ca.

70- Bí-sô ni nào làm ny-sư-đan-na phải làm đúng lượng. Lượng đúng là: dài hai gang tay Phật, rộng một gang tay rưỡi Phật, mỗi bên có thể dài hơn một gang. Nếu làm quá lượng này, phải cắt bỏ bớt, Ba-dật-đề-ca.

**Tụng thứ tám:**

*Phú san Phật y lượng  
Toán thể tẩy thủ bá*

***Tự chữ thực thủy sái  
Sanh thảo khí tường ngoại.***

71- Bí-sô ni nào làm y che ghế phải đúng kích thước. Kích thước đúng là: dài bốn gang tay Phật, rộng bằng hai gang tay Phật. Nếu quá kích thước này phải cắt bớt, Ba-dật-đề-ca.

72- Bí-sô ni nào làm y bằng hay lớn hơn y của Phật, Ba-dật-đề-ca.

Kích thước y của Phật: dài mười gang tay Phật, rộng sáu gang tay Phật. Đây là kích thước y của Phật.

73- Bí-sô ni nào ăn tòi, Ba-dật-đề-ca.

74- Bí-sô ni nào cạo lông chỗ kín, Ba dật đề ca.

75- Bí-sô ni nào khi tẩy tịnh, chỉ được vừa hai lông tay. Nếu quá, Ba-dật-đề-ca.

76- Bí-sô ni nào lấy tay vỗ chỗ kín, Ba-dật-đề-ca.

77- Bí-sô ni nào tự tay nấu thức ăn sống, Ba-dật-đề-ca.

78- Bí-sô ni nào lấy nước tạt lên vị lớn hơn, Ba-dật-đề-ca.

79- Bí-sô ni nào đại tiểu tiện, khắc nhỏ trên cỏ, Ba-dật-đề-ca.

80- Bò tát ni nào không xem xét kỹ, vứt vật bất tịnh ra ngoài tường, Ba-dật-đề-ca.

**Tụng thứ chín:**

***Vị độc hữu ngũ chúng  
Do nhĩ ngữ hữu tứ  
Nhược hoài sân nhuế tâm  
Thôi ức giai bất hợp.***

81- Bí-sô ni nào đứng một mình với đàn ông tại chỗ vắng, Ba-dật-đề-ca.

82- Bí-sô ni nào đứng một mình với Bí-sô tại chỗ vắng, Ba-dật-đề-ca.

83- Bí-sô ni nào đứng một mình với đàn ông tại chỗ trống, Ba-dật-đề-ca.

84- Bí-sô ni nào đứng một mình với Bí-sô tại chỗ trống, Ba-dật-đề-ca.

85- Bí-sô ni nào sống riêng một phòng, Ba-dật-đề-ca.

86- Bí-sô ni nào kê miệng vào tai nói nhỏ với đàn ông, Ba-dật-đề-ca.

87- Bí-sô ni nào nghe đàn ông kê tai nói nhỏ, Ba-dật-đề-ca.

88- Bí-sô ni nào kê miệng vào tai nói nhỏ với Bí-sô, Ba-dật-đề-ca.

89- Bí-sô ni nào nghe Bí-sô kê tai nói nhỏ, Ba-dật-đề-ca.

90- Bí-sô ni nào vì sân hận, tự đâm ngực làm cho đau đớn thống khổ, Ba-dật-đề-ca.

**Tụng thứ mười:**

***Chú thệ bất quán sự  
Tọa sàng dĩ thọ giao  
Tại tứ bạch y gia  
Khán bệnh bất đồng ngoạ.***

- 91- Bí-sô ni nào lấy phạm hạnh của mình ra thề thốt, Ba-dật-đề-ca.
- 92- Bí-sô ni nào không xem xét rõ sự việc. lại sửa trị người khác, Ba-dật-đề-ca.
- 93- Bí-sô ni nào tại nơi khuất tối, không xem xét giường tòa mà nằm ngồi lên, Ba-dật-đề-ca.
- 94- Bí-sô ni nào dùng nhựa cây làm sanh chi, Ba-dật-đề-ca.
- 95- Bí-sô ni nào thuyết pháp tại nhà bạch y, xong tự bỏ đi không bảo chủ nhà thu dọn ngoạ cụ, Ba-dật-đề-ca.
- 96- Bí-sô ni nào tại nhà cư sĩ, chủ nhà chưa cho phép, tự ý ngồi trên giường tòa, v.v... Ba-dật-đề-ca.
- 97- Bí-sô ni nào tại nhà cư sĩ, chưa hỏi chủ nhà, tự tiện ngồi, Ba-dật-đề-ca.
- 98- Bí-sô ni nào biết Bí-sô ni kia đã ở trước trong nhà bạch y, mình đến sau lại bảo vị kia đi chỗ khác, Ba-dật-đề-ca.
- 99- Bí-sô ni nào đối với thân đệ tử hay đệ tử y chỉ, thấy họ bị bệnh hoạn nhưng không trông nom săn sóc, Ba-dật-đề-ca.
- 100- Bí-sô ni nào cùng nằm một giường với Bí-sô ni khác, Ba-dật-đề-ca.

**Tụng thứ mười một:**

***Nhị an cư nhị bố  
Thiên từ mãn vị niên  
Súc chúng nhị giá nhân  
Tăng vị dữ vô hạn.***

- 101- Bí-sô ni nào chưa mãn an cư mùa hạ, tự đi du hành nhân gian theo ý mình, Ba-dật-đề-ca.
- 102- Bí-sô ni nào an cư mùa hạ đã mãn, không chịu rời chỗ ở cũ để đi du hành trong nhân gian, Ba-dật-đề-ca.
- 103- Bí-sô ni nào biết nơi có giặc đáng sợ trong vương quốc mà du hành đến đó, Ba-dật-đề-ca.
- 104- Bí-sô ni nào biết nơi có sự sợ hãi về cọp, sói, sư tử mà du hành đến đó, Ba-dật-đề-ca.
- 105- Bí-sô ni nào vào trong miếu thờ trời để luận nghị, Ba-dật-đề-ca.
- 106- Bí-sô ni nào chưa đủ mười hai tuổi hạ, cho người khác xuất gia, thọ cận viên, Ba-dật-đề-ca.
- 107- Bí-sô ni nào Tăng già chưa tác pháp cho phép nuôi chúng, tự tiện nuôi đệ tử, Ba-dật-đề-ca.
- 108- Bí-sô ni nào biết rõ người đàn bà từng có chồng nhưng chưa đủ mười hai tuổi, lại cho họ xuất gia, Ba-dật-đề-ca.

109- Bí-sô ni nào biết rõ người đàn bà từng có chồng nhưng chưa đủ mười hai tuổi, chưa cho thợ pháp chánh học, lại cho thợ cận viên, Ba-dật-đề-ca.

110- Bí-sô ni nào Tăng già chưa tác pháp cho phép súc chúng không hạn chế, tự ý nuôi nhiều đệ tử, Ba-dật-đề-ca.

**Tụng thứ mười hai:**

*Độ thần bất giáo giới  
Bất độ bất tùy thân  
Nhị đồng nữ ác nhân  
Đa ưu nhị lục pháp.*

111- Bí-sô ni nào độ phụ nữ đang có chửa xuất gia, Ba-dật-đề-ca.

112- Bí-sô ni nào cho người khác xuất gia và cho thợ cận viên nhưng không dạy bảo họ, Ba-dật-đề-ca.

113- Bí-sô ni nào cho người khác xuất gia và cho thợ cận viên nhưng không nuôi dưỡng, giám hộ họ, Ba-dật-đề-ca.

114- Bí-sô ni nào cho người khác xuất gia nhưng khi đi đến nơi khác không cho họ đi theo, Ba-dật-đề-ca.

115- Bí-sô ni nào biết đồng nữ tuổi chưa đủ hai mươi, cho họ thợ cận viên, Ba-dật-đề-ca.

116- Bí-sô ni nào biết đồng nữ tuổi đủ hai mươi, không cho họ học sáu pháp và sáu tùy pháp trong hai năm mà cho họ thợ cận viên, Ba-dật-đề-ca.

117- Bí-sô ni nào biết người nữ có tánh xấu ưa tranh cãi, lại cho họ xuất gia, Ba-dật-đề-ca.

118- Bí-sô ni nào biết người nữ có nhiều buồn phiền áo não, lại cho họ xuất gia, Ba-dật-đề-ca.

119- Bí-sô ni nào biết phụ nữ chưa học đủ sáu pháp và sáu tùy pháp trong hai năm xong, lại cho họ thợ cận viên, Ba-dật-đề-ca.

120- Bí-sô ni nào biết người nữ đã học đủ sáu pháp và sáu tùy pháp trong hai năm xong, nhưng không cho họ thợ cận viên, Ba-dật-đề-ca.

**Tụng thứ mười ba:**

*Vị phóng dữ ngã y  
Thu liễm niên niên thọ  
Dục bán nguyệt vô tăng  
An cư tùy ý trách.*

121- Bí-sô ni nào biết phụ nữ đang có chồng hay chủ, chưa cho họ tự do, lại độ cho họ xuất gia, Ba-dật-đề-ca.

122- Bí-sô ni nào biết người nữ kia đang muốn thọ cận viên, nên bảo họ: "Hãy cho ta y, ta sẽ cho thợ cận viên", Ba-dật-đề-ca.

123- Bí-sô ni nào bảo với người nữ thế tục:

"Người nên thu xếp việc nhà, ta sẽ cho người xuất gia".

Người kia nghe lời, làm xong lại không độ cho họ xuất gia. Ba-dật-đề-ca.

124- Bí-sô ni nào hằng năm cho người khác xuất gia và thọ cận viên, Ba-dật-đề-ca.

125- Bí-sô ni nào gửi dục cách đêm, Ba-dật-đề-ca.

126- Bí-sô ni vào nửa tháng phải cầu giáo thọ, nếu không cầu, Ba-dật-đề-ca.

127- Bí-sô ni nào cử hành trưởng tịnh nơi vùng không có Bí-sô, Ba-dật-đề-ca.

128- Bí-sô ni nào an cư nơi cùng không có Bí-sô, Ba-dật-đề-ca.

129- Bí-sô ni nào an cư xong không đối trướcchai bộ Tăng cầu xin tùy ý ba việc: thấy - nghe - nghi, Ba-dật-đề-ca.

130- Bí-sô ni nào chê trách chúng Tăng, Ba-dật-đề-ca.

### **Tụng thứ mười bốn:**

*Mạ chúng ngũ chủng san  
Tán gia tự thực pháp  
Cách thực cấp tôn tử  
Tây quân linh hoán y.*

131- Bí-sô ni nào chửi mắng chúng Tăng, Ba-dật-đề-ca.

132- Bí-sô ni nào thấy người khác được tán thán, sinh tâm đố kỵ, Ba-dật-đề-ca.

133- Bí-sô ni nào có lòng bòn sên muốn giữ riêng cho mình từng nhà thí chủ, Ba-dật-đề-ca.

134- Bí-sô ni nào đối với chùa có lòng bòn sên, muốn giữ riêng cho mình, Ba-dật-đề-ca.

135- Bí-sô ni nào có lòng bòn sên đối với lợi dưỡng ăn uống, Ba-dật-đề-ca.

136- Bí-sô ni nào có lòng bòn sên đối với pháp, Ba-dật-đề-ca.

137- Bí-sô ni nào đã ăn xong, lại ăn nữa, Ba-dật-đề-ca.

138- Bí-sô ni nào cấp dưỡng cho cháu nhỏ người khác, Ba-dật-đề-ca.

139- Bí-sô ni nào không sắm quần để tắm, Ba-dật-đề-ca.

140- Bí-sô ni nào bảo thợ giặt giặt y phục cho mình, Ba-dật-đề-ca.

### **Tụng thứ mười lăm:**

*Thượng chúng Sa môn y  
Nhị bệnh y tòng khát  
Bất cộng xuất bất phân  
Đầu bất chúc học chú.*

141- Bí-sô ni nào đối các loại y đang mặc cho chúng Bí-sô Tăng, Ba-dật-đề-ca.

142- Bí-sô ni nào đem pháp y cho người thế tục, Ba-dật-đề-ca.

143- Bí-sô ni nào không sắm bệnh y, Ba-dật-đề-ca.

144- Bí-sô ni nào lấy bệnh y của đại chúng dùng riêng cho mình, Ba-dật-đề-ca.

145- Bí-sô ni nào biết họ nghèo, lại theo xin y Yết-sĩ-na, Ba-dật-đề-ca.

146- Bí-sô ni nào không cùng chúng Tăng xuất y Yết-sĩ-na, Ba-dật-đề-ca.

147- Bí-sô ni nào không cùng người khác phân chia y, Ba-dật-đề-ca.

148- Bí-sô ni nào biết mình có năng lực, thấy các ni khác đấu tranh, không khuyên họ ngừng lại, Ba-dật-đề-ca.

149- Bí-sô ni nào rời khỏi trú xứ không báo cho vị khác biết, Ba-dật-đề-ca.

150- Bí-sô ni nào học chú pháp với người thể tục, Ba-dật-đề-ca.

#### **Tụng thứ mười sáu:**

*Giáo chú pháp mại miễn  
Doanh lý sử tha ni  
Niễn lữ chức cái hành  
Cách san độ dâm nữ.*

151- Bí-sô ni nào dạy chú pháp cho người thể tục, Ba-dật-đề-ca.

152- Bí-sô ni nào buôn bán mì ăn, Ba-dật-đề-ca.

153- Bí-sô ni nào quản lý gia sự của người thể tục, Ba-dật-đề-ca.

154- Bí-sô ni nào sai khiến các ni khác di chuyển sàn tòa, giường ghế đến nổi mệt nhọc, Ba-dật-đề-ca.

155- Bí-sô ni nào tự tay lựa chọn vuốt tơ, Ba-dật-đề-ca.

156- Bí-sô ni nào tự kéo sợi, Ba-dật-đề-ca.

157- Bí-sô ni nào đi đường che dù lọng, Ba-dật-đề-ca.

158- Bí-sô ni nào mang giày da màu sắc lòe loẹt, Ba-dật-đề-ca.

159- Bí-sô ni nào trên tay có mụn ghê, bảo người khác mở ra buộc lại nhiều lần, Ba-dật-đề-ca.

160- Bí-sô ni nào độ người đang làm dâm nữ xuất gia, Ba-dật-đề-ca.

#### **Tụng thứ mười bảy:**

*Ni bất hứa khai thân  
Ước nhân hữu ngũ biệt  
Hương cập hồ ma thủy  
Triếp vẫn tục trang nghiêm.*

161- Bí-sô ni nào bảo Bí-sô ni khác lau thân thể cho mình, Ba-dật-đề-ca.

162- Bí-sô ni nào bảo Thức-xoa-ma-na lau thân thể cho mình, Ba-dật-đề-ca.

163- Bí-sô ni nào bảo cầu tịch nữ lau thân thể cho mình, Ba-dật-đề-ca.

- 164- Bí-sô ni nào bảo người nữ thể tục lau thân thể cho mình, Ba-dật-đề-ca.
- 165- Bí-sô ni nào bảo người nữ ngoại đạo lau thân thể cho mình, Ba-dật-đề-ca.
- 166- Bí-sô ni nào dùng hương thơm thoa trên thân, Ba-dật-đề-ca.
- 167- Bí-sô ni nào dùng dầu mè thoa trên thân, Ba-dật-đề-ca.
- 168- Bí-sô ni nào bảo người khác dùng nước lau thân cho mình, Ba-dật-đề-ca.
- 169- Bí-sô ni nào không xin phép trước, lại tự tiện vấn nạn, Ba-dật-đề-ca.
- 170- Bí-sô ni nào mang những vật dụng trang sức đẹp của người thể tục, Ba-dật-đề-ca.

**Tụng thứ mười tám:**

*Tương khiên vũ ca nhạc  
Độc xuất đại tiểu hành  
Loát bì sơ tam giả  
Đọa tội bách bát thập.*

- 171- Bí-sô ni nào dùng tay lôi kéo nhau khi tắm rửa dưới sông, Ba-dật-đề-ca.
- 172- Bí-sô ni nào tự múa nhảy và bảo người múa nhảy, Ba-dật-đề-ca.
- 173- Bí-sô ni nào ca hát, Ba-dật-đề-ca.
- 174- Bí-sô ni nào đánh nhạc, Ba-dật-đề-ca.
- 175- Bí-sô ni nào đi một mình ra khỏi chùa, đến nơi đồng trống để đại tiểu tiện, Ba-dật-đề-ca.
- 176- Bí-sô ni nào cất chứa bàn chải bằng cây gỗ thơm, Ba-dật-đề-ca.
- 177- Bí-sô ni nào cất chứa lược dày, Ba-dật-đề-ca.
- 178- Bí-sô ni nào cất chứa lược thưa, Ba-dật-đề-ca.
- 179- Bí-sô ni nào xử dụng bàn chải thơm, lược dày, lược thưa, Ba-dật-đề-ca.
- 180- Bí-sô ni nào chứa đầu tóc giả và dụng cụ trang sức kèm theo, Ba-dật-đề-ca.

Các Đại đức, tôi đã thuyết xong một trăm tám mươi pháp Ba-dật-đề-ca. Nay xin hỏi các Đại đức:

"Trong chúng này thanh tịnh không?". (Hỏi ba lần)

"Các Đại đức, trong chúng này thanh tịnh vì im lặng. Tôi xin ghi nhận như vậy".

**V.- 11 pháp Ba-la-đề-đề-xá-ni: (Patidesaniya)**

Các Đại đức, đây là mười một pháp đối thuyết Ba-la-đề-đề-xá-ni, mỗi nửa tháng được nói ra từ giới kinh.

**Tụng tóm lược:**

*Nhũ lạc cập sanh tô  
Thục tô dầu đường mật*

***Ngư nhục tinh cần phô***  
***Đức pháp học nhân gia.***

1- Bí-sô ni nào không bệnh, chi vì mình, đến nhà bạch y xin sữa, hoặc bảo người xin để mình xử dụng ăn uống. Bí-sô ni ấy phải trở về trú xứ ngoài thôn xóm, đến gặp các Bí-sô ni, nói với từng vị:

"Đại đức, tôi đã phạm ác pháp đối thuyết. Đây là việc không được làm. Nay tôi đối trước Đại đức để sám hối".

Đây gọi là pháp đối thuyết.

Từ 2 đến 10... như trên: xin bơ, sanh tô, thực tô, dầu, đường, mật, cá, thịt, thịt khô, chín loại thực phẩm.

11- Bí-sô ni nào biết đó là nhà học gia, Tăng già đã tác pháp Yết-ma học gia. Bí-sô ni này không được thọ thỉnh trước, tự tiện đến nhà ấy, tự tay nhận thức ăn để ăn. Bí-sô ni phải trở về trú xứ ngoài làng xóm, đến gặp các Bí-sô ni, nói với từng vị:

"Đại đức, tôi đã phạm ác pháp đối thuyết. Đây là điều không được vi phạm. Nay tôi đối thuyết để sám hối".

Đây là pháp đối thuyết.

Chư Đại đức, tôi đã thuyết xong mười một pháp Ba-la-đề-đề-xá-ni. Nay xin hỏi các Đại đức:

"Trong chúng này thanh tịnh không?" (Hỏi ba lần)

"Chư Đại đức, trong chúng này thanh tịnh vì im lặng. Tôi xin ghi nhận như vậy".

**VI.- Pháp chúng học: (Sekkhiyavatta)**

Các Đại đức, đây là pháp chúng học, mỗi nửa tháng được nói ra từ giới kinh.

**Tụng tóm lược:**

***Y thực hình tề chỉnh***  
***Tục xá thiện dung nghi***  
***Hộ bát trừ bệnh nhân***  
***Thế thỏa quá nhân thọ.***

1- Mặc quần tề chỉnh, cần phải học.

2- Mặc quần không quá cao, không quá thấp, không cuốn hình vòi voi, không cuốn hình đầu rắn, không xếp hình lá đa-la, không xếp hình miếng đậu - cần phải học.

3- Mặc năm y tề chỉnh - cần phải học.

4- Mặc năm y không quá cao, không quá thấp, mặc ngay ngắn, kín đáo, không nói nhiều, không nhìn lên cao khi vào nhà bạch y - cần phải học.

5- Sắp đến nguyệt kỳ, không được đến nhà bạch y - cần phải học.

6- Không che đầu, không lật một bên y, không lật hai bên y, không chống nạnh, không vung tay khi vào nhà bạch y - cần phải học.



7- Không nhún nhảy, không nhón chân, không nhảy cò cò, không đi nghiêng người, không đi hấp tấp khi đi vào nhà bạch y, - cần phải học.

8- Không uốn éo, không vẩy tay, không lắc đầu, không vung tay, không đánh đồng xa khi đi vào nhà bạch y, - cần phải học.

9- Trong nhà bạch y, chưa được mời không được tự tiện ngồi - cần phải học.

10- Trong nhà bạch y, chưa xem xét kỹ, không được ngồi - cần phải học.

11- Trong nhà bạch y, không được ngồi bừa bãi - cần phải học.

12- Trong nhà bạch y, không ngồi gác chân, treo chân, bỏ gối, duỗi hết hai chân, hay bày lộ thân thể - cần phải học.

13- Cung kính nhận thức ăn - cần phải học.

14- Không được nhận cơm đầy bát, lại nhận canh, rau làm thức ăn tràn ra ngoài, cẩn thận dùng ngón tay giữ bát để ăn - cần phải học.

15- Thức ăn chưa đem đến, không được húng bát ra chờ - cần phải học.

16- Không đặt bát trên thức ăn - cần phải học.

17- Cung kính ăn thức ăn - cần phải học.

18- Không nấn vắt cơm quá lớn, quá nhỏ, chỉ vừa tròn để ăn - cần phải học.

19- Thức ăn chưa đến miệng, không há miệng chờ - cần phải học.

20- Không ngậm thức ăn nói chuyện - cần phải học.

21- Không lấy cơm lấp trên canh, lấy canh lấp trên cơm để mong được thêm nữa - cần phải học.

22- Không liếm thức ăn, không nhai cơm có tiếng, không hà hơi trên thức ăn, không thổi thức ăn, không bươi thức ăn, không chê thức ăn, không giữ thức ăn hai bên má, không cắn nửa miếng ăn, không lè lưỡi ăn, không nên làm thức ăn như hình tháp - cần phải học.

23- Không liếm tay, không liếm bát, không chần tay, không chần bát, thường nhìn vào bát để ăn - cần phải học.

24- Không có tâm khinh mạn, cố nhìn vào bát vị đang ăn gần bên - cần phải học.

25- Không được dùng tay bần cầm bình nước sạch - cần phải học.

26- Trong nhà bạch y, không được đổ nước rửa bát, trừ khi hỏi chủ nhà - cần phải học.

27- Không được lấy thức ăn thừa bỏ vào bát đựng nước - cần phải học.

28- Trên đất không có vật kê lót, không được để bát - cần phải học.

29- Không đứng rửa bát - cần phải học.

30- Không được đặt bát chỗ dễ rơi vỡ, không dùng bát múc nước ngược dòng - cần phải học.

- 31- Người ngồi ta đứng, không được nói pháp, trừ bệnh - cần phải học.
  - 32- Người nằm ta ngồi, không được nói pháp, trừ bệnh - cần phải học.
  - 33- Người ngồi tòa cao, ta ngồi tòa thấp, không được nói pháp, trừ bệnh - cần phải học.
  - 34- Người đi trước, ta đi sau, không được nói pháp, trừ bệnh - cần phải học.
  - 35- Người đi giữa đường, ta đi bên lề, không được nói pháp, trừ bệnh - cần phải học.
  - 36- Không thuyết pháp cho người che đầu, người lật y một bên, người lật y hai bên, người chống nạnh, người vẫy tay, trừ bệnh - cần phải học.
  - 37- Không thuyết pháp cho người đang cỡi voi, cỡi ngựa, ngồi kiệu, đi xe, trừ bệnh - cần phải học.
  - 38- Không thuyết pháp cho người đang mang guốc, giày, dép - cần phải học.
  - 39- Không thuyết pháp cho người đang đội mũ, nón, mào như nhục đánh Phật, người quấn đầu, đội vòng hoa, trừ bệnh - cần phải học.
  - 40- Không được thuyết pháp cho người đang che dù - cần phải học.
  - 41- Không được đứng đại tiểu tiện, trừ bệnh - cần phải học.
  - 42- Không được đại tiểu tiện, khạc nhổ trong nước sạch, trừ bệnh - cần phải học.
  - 43- Không được đại tiểu tiện hay khạc nhổ trên cỏ xanh - trừ bệnh - cần phải học.
  - 44- Không được leo cây cao hơn đầu người, trừ nạn duyên - cần phải học.
- Các Đại đức, tôi đã thuyết xong các pháp chúng học, xin hỏi các Đại đức:

"Trong chúng này thanh tịnh không?" (Hỏi ba lần)

"Các Đại đức, trong chúng này thanh tịnh vì im lặng. Tôi xin ghi nhận như vậy".

## **VII.- Bảy pháp diệt tránh: (Adhikarana samatha)**

Các Đại đức, đây là bảy pháp diệt tránh, mỗi nửa tháng được nói ra từ giới kinh.

### **Tụng tóm lược:**

*Hiện tiền tình ức niệm  
Bất si dữ cầu tội  
Đa nhân ngữ, tự ngôn  
Thảo yếm trừ chúng tránh.*

- 1- Cần giải quyết bằng Hiện tiền Tỳ-nại-da, nên giải quyết bằng Hiện tiền Tỳ-nại-da.
- 2- Cần giải quyết bằng Ưc niệm Tỳ-nại-da, nên giải quyết bằng Ưc niệm Tỳ-mại-da.
- 3- Cần giải quyết bằng Bất si Tỳ-nại-da, nên giải quyết bằng Bất si Tỳ- nại-da.
- 4- Cần giải quyết bằng Cầu tội tự tánh Tỳ-nại-da, nên giải quyết bằng Cầu tội tự tánh Tỳ- nại-da.

5- Cần giải quyết bằng Đa nhân ngữ Tỳ-nại-da, nên giải quyết bằng Đa nhân ngữ Tỳ- nại-da.

6- Cần giải quyết bằng Tự ngôn trị Tỳ-nại-da, nên giải quyết bằng Tự ngôn trị Tỳ- nại-da.

7- Cần giải quyết bằng Thảo yểm Tỳ-nại-da, nên giải quyết bằng Thảo yểm Tỳ- nại-da.

Nếu có tránh sự phát sinh, phải dùng bảy pháp này, thuận theo lời dạy của Đấng Đạo sư, như pháp, như luật để diệt trừ tránh sự ấy.

Các Đại đức, tôi đã thuyết xong bảy pháp diệt tránh, xin hỏi các Đại đức:

"Trong chúng này thanh tịnh không?" (Hỏi ba lần)

"Các Đại đức, trong chúng này thanh tịnh vì im lặng. Tôi xin ghi nhận như vậy".

## **PHẦN KẾT:**

Các Đại đức, tôi đã thuyết xong bài tựa giới kinh, tám pháp Ba-la-thị-ca, hai mươi pháp Tăng-già-phạt-thi-sa, ba mươi pháp Ny-tát-kỳ-ba-dật-đề-ca, một trăm tám mươi pháp Ba-dật-đề-ca, mười một pháp Ba-la-đề-đề-xá-ni, các pháp chúng học, bảy pháp diệt tránh.

Các pháp này đều được giữ gìn trong giới kinh của đức Như Lai, Ứng cúng, Chánh đẳng giác. Nếu có những tùy pháp khác tương ứng với những pháp này, đều phải tu học.

Các Đại đức cùng nhau hội họp với tinh thần hoan hỷ không tranh cãi, một lòng một lời như nước hòa với sữa, siêng năng phát huy rực rỡ Thánh giáo của bậc Đại sư, làm cho đời sống an lạc, không sống phóng dật, cần phải tu học như vậy.

1- Nhẫn tinh cần bậc nhất  
Đưa đến chứng Niết-bàn  
Xuất gia nào hại người  
Không phải là Sa môn.

Đây là giới kinh của Tỳ-Bát-Thi Như Lai Đấng chánh giác giảng dạy.

2- Mắt sáng tránh đường hiểm  
Đến được chỗ an ổn  
Bậc trí sống trong đời  
Tránh xa các xấu ác.

Đây là giới kinh của đức Thi Khí Như Lai Chánh đẳng giác giảng dạy.

3- Không hủy báng, nào hại  
Khéo hộ trì giới kinh  
Ăn uống biết vừa đủ  
Dùng ngọ cụ tầm thường  
Siêng tu tăng thượng định  
Là lời chư Phật dạy.

Đây là giới kinh của đức Tỳ Xá Phù Như Lai Chánh đẳng giác giảng dạy.

4- Như ong đến tìm hoa  
Không hoại sắc và hương  
Chỉ hút mật rồi đi

Bí-sô ni cũng vậy.  
Không chống phá người khác  
Người làm hay không làm  
Tự xét hành động mình  
Làm đúng hay không đúng.

Đây là giới kinh của đức Câu Lưu Tôn Như Lai Chánh đẳng giác giảng dạy.

5- Chớ đắm say vị định  
Siêng tu nơi tịch tĩnh  
Đạt vậy, dứt ưu sầu  
Thường giữ gìn chánh niệm.  
Người nào thường bỏ thí  
Thêm phước, oán không còn  
Tu thiện, trừ các ác  
Hết hoặc, chứng Niết-bàn.

Đây là giới kinh của đức Yết-Nặc-Ca Mâu-Ni Như Lai Đẳng chánh giác giảng dạy.

6- Không làm các việc ác  
Thực hành các hạnh lành  
Điều phục ngay tự tâm  
Là lời chư Phật dạy.

Đây là giới kinh của đức Ca Nhiếp Ba Như Lai Chánh đẳng giác giảng dạy.

7- Lành thay hộ trì thân  
Lành thay hộ trì lời  
Lành thay hộ trì ý  
Lành thay phòng hộ hết.  
Bí-sô ni hộ hết  
Trừ diệt tất cả khổ  
Khéo hộ trì miệng, lời  
Khéo hộ trì ý tưởng  
Thân không làm việc ác  
Thường thanh tịnh ba nghiệp  
Thế nên phải tùy thuận  
Giáo pháp bậc Đại tiên.

Đây là giới kinh của đức Thích Ca Như Lai Đẳng chánh giác giảng dạy.

Tỳ-Bát-Thi, Thi Khí  
Tỳ Xá, Câu Lưu Tôn  
Yết Nặc Ca Mâu Ni  
Ca Nhiếp, Thích Ca tôn  
Bậc trời giữa các trời  
Bậc Vô thượng Điều ngự  
Bảy Phật đều hùng dũng  
Thường cứu hộ thế gian  
Đầy đủ tiếng khen lớn  
Đều thuyết giới pháp này  
Chư Phật cùng đệ tử  
Đều kính tôn trọng giới  
Nhờ cung kính giới kinh  
Chứng đắc quả Vô thượng

Người hãy cầu giải thoát  
Siêng tu lời Phật dạy  
Hàng phục quân sinh tử  
Như voi xô nhà cỏ  
Ngay trong pháp luật này  
Thường sống không phóng dật  
Tát cạn biển phiền não  
Vượt qua khỏi bờ khổ  
Mỗi khi thuyết giới kinh  
Hòa hợp làm trường tịnh  
Phải cùng tôn kính giới  
Như trâu mạo giữ đuôi  
Tôi đã thuyết giới kinh  
Chúng Tăng trường tịnh xong  
Phước lợi các hữu tình  
Đều cùng thành Phật đạo.

CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THỂ HỮU BỘ  
TỖ NẠI DA

BÍ-SÔ-NI GIỚI KINH

- Hết -

---

[Đầu trang](#) | [Mục lục](#) | [Xuất Gia Sự](#) | [An Cư Sự](#) | [Tùy Ý Sự](#) |  
[Yết Sĩ Na Y Sự](#) | [Nỳ Đà Na](#) | [Mục Đắc Ca](#) | [Bí-Sô Giới](#) | [Bí-Sô-Ni Giới](#)

*Chân thành cảm ơn Tỳ kheo Tâm Hạnh, chùa Long Sơn, Nha Trang,  
đã gửi tặng bản vi tính (Bình Anson, tháng 2-2002)*

---

[\[Trở về trang Thư Mục\]](#)

*updated: 03-02-2002*